

**UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**
Số:1425/UBND-NC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 06 tháng 7 năm 2015

V/v tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan HCNN các cấp trong cai cách TTHC trên địa bàn tỉnh.

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cai cách thủ tục hành chính (TTHC); Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trực tiếp chỉ đạo việc tổ chức thực hiện công tác cai cách TTHC trong phạm vi cơ quan, địa phương quản lý và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu cai cách TTHC đã được UBND tỉnh xác định tại: Kế hoạch số 1221/KH-UBND ngày 23/5/2014 về kế hoạch hành động cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Kon Tum; Chỉ thị số 03/2014/CT-UBND ngày 06/5/2014 về tăng cường hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 về kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC năm 2015 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 10/6/2015 về kế hoạch rà soát, chuẩn hóa và công khai TTHC năm 2015; Kế hoạch số 1324/KH-UBND ngày 26/6/2015 về kế hoạch hành động tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh hai năm 2015-2016...

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau:

a. Tổ chức rà soát, đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, hợp lý và hiệu quả của các TTHC, xác định chi phí tuân thủ TTHC trong phạm vi thực hiện của cơ quan, địa phương; trên cơ sở đó, tham mưu UBND tỉnh cắt giảm hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền cắt giảm tối đa các TTHC rườm rà, không cần thiết để giảm chi phí tuân thủ TTHC.

b. Đề xuất sáng kiến cai cách TTHC; ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng quy trình giải quyết TTHC nội bộ, bảo đảm nhanh, gọn, khoa học,

thuận tiện, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cho cá nhân, tổ chức; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết TTHC.

c. Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp kiểm soát nghiêm ngặt việc tham mưu ban hành mới các TTHC thông qua việc đánh giá tác động, tham gia ý kiến, thẩm định TTHC trong các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh. Tổ chức thực hiện đầy đủ các quyết định về công bố, công khai minh bạch TTHC và giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC tại cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.

d. Xử lý kịp thời các kiến nghị, đề xuất đơn giản hóa quy định, TTHC thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý khi Sở Tư pháp đề nghị; chủ động tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh tiến độ thực thi các phương án đơn giản hóa TTHC đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

e. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm công khai, niêm yết TTHC sau khi đã công bố; thiếu trách nhiệm, chậm trễ, gây phiền hà trong giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức liên quan. Ngoài ra, với tư cách là người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra vi phạm phải thực hiện việc xin lỗi cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

g. Có kế hoạch định kỳ 6 tháng tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC; kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

Trường hợp xét thấy cần thiết, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

h. Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp trong khảo sát, đánh giá việc thực hiện cải cách TTHC của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh; kịp thời khắc phục những hạn chế, tồn tại, yếu kém của cơ quan, địa phương được chỉ ra trong báo cáo đánh giá của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp về công tác cải cách TTHC.

i. Bố trí và bảo đảm đầy đủ kinh phí để triển khai các hoạt động cải cách TTHC của cơ quan, địa phương.

3. Kết quả thực hiện công tác cải cách TTHC là cơ sở để xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

4. Sở Tư pháp có trách nhiệm tăng cường chức năng quản lý nhà nước về kiểm soát TTHC; thống nhất thực hiện công tác cải cách TTHC tại địa phương và tập trung thực hiện ngay những nhiệm vụ sau đây:

a. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương nghiên cứu những mô hình, cách làm hay trong cải cách TTHC để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, triển khai nhân rộng.

b. Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, địa phương thiết lập hệ thống thông tin

tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền; hệ thống theo dõi, đánh giá công tác kiểm soát TTHC theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

c. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tin đại chúng của địa phương đẩy mạnh công tác truyền thông về cải cách TTHC trong phạm vi toàn tỉnh.

5. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ quan, địa phương tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cấp chính quyền địa phương.

6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, địa phương tập trung thực hiện việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước các cấp, nhất là trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Sở Tư pháp chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện văn bản này; định kỳ 6 tháng (hoặc đột xuất), tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/cáo);
- Bộ Tư pháp (để b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (để c/dạo);
- Báo Kon Tum, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT-NC.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lại Xuân Lâm